

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 438/QĐ-CT

Hà nội, ngày 21 tháng 3 năm 2016

ÔNG SĨ QUÂN CHÍNH TRỊ

ĐẾN: 7/1/18

NGÀY: 23.1.2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế giáo dục chính trị
trong Quân đội nhân dân và Dân quân tự vệ Việt Nam

CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ

Căn cứ Điểm 3 Điều 26 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ của Tổng cục Chính trị và cơ quan chính trị, cán bộ chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết 51 của Bộ Chính trị về tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ số 43/2009/QH12 ngày 23/11/2009;

Căn cứ Điều lệ CTĐ, CTCT ban hành theo Quyết định số 359-QĐ/ĐUQSTW ngày 15/9/2009 của Thường vụ Đảng ủy Quân sự Trung ương nay là Quân ủy Trung ương;

Căn cứ Đề án “Đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới” ban hành kèm theo Quyết định số 2677/QĐ-BQP ngày 23 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Tuyên huấn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Giáo dục chính trị trong Quân đội nhân dân và Dân quân tự vệ Việt Nam.

Điều 2. Đồng chí Cục trưởng Cục Tuyên huấn, chính ủy, chính trị viên, chỉ huy cơ quan, đơn vị trong toàn quân chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Mọi quy định trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ. /

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (để b/c);
- Chủ nhiệm TCCT;
- Tổng Tham mưu trưởng;
- Các Thủ trưởng TCCT⁽⁰⁴⁾;
- Các đơn vị trực thuộc BQP⁽⁵⁹⁾;
- C20, C50, C10, C41, C54, Vụ Pháp chế;
- C12⁽⁰⁵⁾, C11, C85, C55, C63, C46, C56, C57;
- C35, C42, C49, Phòng Tài chính, Phòng Vật tư/TCCT;
- Lưu: VT; S90.

CHỦ NHIỆM



Đại tướng Ngô Xuân Lịch

QUY CHẾ

Giáo dục chính trị trong Quân đội nhân dân và Dân quân tự vệ Việt Nam
(Ban hành kèm theo Quyết định số 438 /QĐ-CT ngày 21 tháng 3 năm 2016
của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định vị trí, vai trò, nhiệm vụ, nội dung, thời gian, cơ chế hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục chính trị và quản lý công tác giáo dục chính trị trong Quân đội nhân dân và Dân quân tự vệ Việt Nam.

2. Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị, cá nhân trong Quân đội và Dân quân tự vệ trong thời gian tập trung huấn luyện, phối thuộc với quân đội trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động quân sự, quốc phòng theo quy định của Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Vị trí, vai trò của công tác giáo dục chính trị

1. Công tác giáo dục chính trị là một hình thức cơ bản của công tác tư tưởng, văn hóa; một nội dung cơ bản của nhiệm vụ huấn luyện bộ đội; là khâu căn bản, trung tâm, có ý nghĩa quyết định đến việc củng cố trận địa tư tưởng của Đảng trong Quân đội và lực lượng Dân quân tự vệ

2. Công tác giáo dục chính trị góp phần bồi dưỡng, phát triển và hoàn thiện nhân cách, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, tác phong công tác và năng lực hoạt động thực tiễn của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng, hạ sĩ quan, binh sĩ, lực lượng dự bị động viên và dân quân tự vệ (sau đây gọi tắt là cán bộ, chiến sĩ) đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội và lực lượng Dân quân tự vệ trong tình hình mới.

3. Công tác giáo dục chính trị trực tiếp góp phần xây dựng Quân đội và Dân quân tự vệ vững mạnh về chính trị, nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu; xây dựng các tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện, tổ chức quần chúng vững mạnh xuất sắc, bảo đảm cho Quân đội và Dân quân tự vệ luôn là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu tuyệt đối trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Điều 3. Chủ thể, đối tượng giáo dục chính trị

1. Chủ thể tiến hành công tác giáo dục chính trị là tổ chức đảng, chỉ huy, các tổ chức quần chúng và mọi cán bộ, đảng viên, trước hết là bí thư cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy, cơ quan chính trị, cán bộ chính trị các cấp.

2. Đối tượng giáo dục chính trị bao gồm: Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng, hạ sĩ quan, binh sĩ; lực lượng dự bị động viên trong thời gian tập trung huấn luyện; dân quân tự vệ trong thời gian tập trung huấn luyện, phối thuộc với quân đội trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; đảng viên; đoàn viên, hội viên các tổ chức quần chúng trong Quân đội.

Điều 4. Nhiệm vụ, mục tiêu của công tác giáo dục chính trị

1. Giáo dục nâng cao trình độ nhận thức mọi mặt, trọng tâm là giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhiệm vụ của cách mạng, của quân đội, đơn vị và địa phương; bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của Quân đội cho cán bộ, chiến sĩ.

2. Xây dựng bản lĩnh chính trị, lập trường giai cấp công nhân; nâng cao lòng yêu nước xã hội chủ nghĩa; giữ vững và phát huy bản chất, truyền thống tốt đẹp “Bộ đội Cụ Hồ”; góp phần xây dựng đơn vị, địa phương vững mạnh toàn diện; nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu, xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, có tổ chức chặt chẽ, số lượng, biên chế, trang bị phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới,

3. Nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, chủ động, nhạy bén, kiên quyết đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ, “phi chính trị hoá” quân đội của các thế lực thù địch; phản bác các quan điểm, thông tin, luận điệu sai trái; ngăn chặn có hiệu quả những tác động tiêu cực của đời sống xã hội; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, đảm bảo cho Quân đội và Dân quân tự vệ trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng luôn hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó.

4. Định hướng tư tưởng và hành động cho cán bộ, chiến sĩ, xây dựng ý chí quyết tâm, tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, khắc phục khó khăn, thử thách, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ trong mọi tình huống.

Điều 5. Quyền lợi, nghĩa vụ và phương châm nâng cao chất lượng giáo dục chính trị

1. Học tập chính trị là quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ. Cán bộ, chiến sĩ phải thực hiện đầy đủ nội dung, chương trình, thời gian học tập chính trị theo quy định.

2. Học đi đôi với rèn, lấy nâng cao ý thức tự giác học tập, rèn luyện là chính, kết hợp với việc tổ chức, quản lý học tập chặt chẽ làm phương châm nâng cao chất lượng giáo dục chính trị.

Điều 6. Đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị và cá nhân

Chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị của đơn vị là một trong những tiêu chuẩn chủ yếu để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị

và cá nhân; là một trong những tiêu chí cơ bản để đánh giá chất lượng đảng viên, đoàn viên, hội viên, bình xét thi đua khen thưởng, xét nâng lương, nâng bậc, bổ nhiệm, đề bạt, thăng quân hàm.

Điều 7. Nguyên tắc cơ bản tổ chức giáo dục chính trị

1. Công tác giáo dục chính trị trong Quân đội và Dân quân tự vệ đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị, trực tiếp là cấp uỷ đảng, đảng uỷ quân sự địa phương (gọi chung là cấp uỷ), chính uỷ, chính trị viên, người chỉ huy và cơ quan chính trị các cấp.

2. Công tác giáo dục chính trị phải quán triệt sâu sắc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương, Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị; chỉ đạo, hướng dẫn của chính uỷ, chính trị viên, bí thư cấp uỷ, người chỉ huy phụ trách công tác đảng, công tác chính trị (sau đây gọi tắt là chính uỷ, chính trị viên) và cơ quan chính trị các cấp.

3. Giáo dục chính trị phải phù hợp với từng đối tượng, gắn với hoạt động thực tiễn quân sự, huấn luyện bộ đội, dự bị động viên và dân quân tự vệ, bám sát sự phát triển tình hình nhiệm vụ của cách mạng, của Quân đội, đơn vị và từng địa phương.

4. Kết hợp giáo dục chính trị với xây dựng tập thể quân nhân vững mạnh; nâng cao ý thức tự giác học tập, rèn luyện, ý thức trách nhiệm đối với tập thể của cán bộ, chiến sĩ; thông qua các hoạt động của tập thể để thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị.

5. Kết hợp chặt chẽ giáo dục chính trị với lãnh đạo, định hướng và giải quyết tư tưởng; giữa hướng dẫn hành động với động viên nâng cao tinh thần tự giác, ý chí quyết tâm trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, chiến sĩ; giữa giáo dục thuyết phục với đấu tranh chống các quan điểm, nhận thức và hành động sai trái.

Chương II

NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

Điều 8. Nội dung giáo dục chính trị

Nội dung giáo dục chính trị gồm: Giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; tình hình nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, nhiệm vụ của Quân đội, đơn vị và địa phương; giáo dục làm rõ về đối tác, đối tượng của cách mạng Việt Nam, bản chất, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, ý thức cảnh giác cách mạng; giáo dục chủ nghĩa yêu nước xã hội chủ nghĩa, lịch sử, truyền thống, bản sắc văn hoá của dân tộc, truyền thống cách mạng vẻ vang của Đảng, Quân đội, đơn vị và địa phương; giáo dục pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của Quân đội, nội dung xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ”; giáo dục tinh thần đoàn kết, dân chủ, phẩm chất

đạo đức, lối sống của người quân nhân cách mạng; đồng thời trang bị những kiến thức cần thiết về kinh tế, khoa học, văn hoá, xã hội và kỹ năng sống.

Điều 9. Chương trình và thời gian giáo dục chính trị

Chương trình và thời gian giáo dục chính trị hàng năm phải thực hiện theo mệnh lệnh của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chỉ lệnh huấn luyện chiến đấu của Tổng Tham mưu trưởng và Chỉ thị về công tác giáo dục chính trị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị.

Điều 10. Biên soạn và phân cấp quản lý tài liệu giáo dục chính trị

1. Tổng cục Chính trị chỉ đạo Cục Tuyên huấn xây dựng chương trình, tổ chức biên soạn và phát hành tài liệu giáo dục chính trị thống nhất cho các đối tượng trong toàn quân và lực lượng dân quân tự vệ.

2. Các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng căn cứ nội dung, chương trình do Tổng cục Chính trị xác định và tình hình nhiệm vụ của đơn vị, địa phương, tổ chức biên soạn tài liệu giáo dục chính trị theo phân cấp.

3. Cấp sư đoàn, vùng hải quân, vùng cảnh sát biển; bộ chỉ huy quân sự, bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là cấp sư đoàn) và tương đương; lữ đoàn, trung đoàn; ban chỉ huy quân sự huyện, quận, thành phố trực thuộc tỉnh; đồn biên phòng (sau đây gọi tắt là cấp trung đoàn) và tương đương biên soạn tài liệu giáo dục truyền thống, nhiệm vụ của đơn vị, của địa phương; đồng thời căn cứ nội dung, chương trình do cấp trên xác định và tình hình, nhiệm vụ của đơn vị, của địa phương để biên soạn nội dung giáo dục sát với đặc điểm, yêu cầu nhiệm vụ trong năm.

4. Tài liệu giáo dục chính trị do đơn vị tự biên soạn phải thông qua chính uỷ, chính trị viên và báo cáo cơ quan chính trị cấp trên trực tiếp; Cục Tuyên huấn là cơ quan quản lý nội dung tài liệu giáo dục chính trị do đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng biên soạn.

Chương III

CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

Điều 11. Cơ chế hoạt động

1. Tổng cục Chính trị giao Cục Tuyên huấn chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác giáo dục chính trị của các đơn vị trong toàn quân và lực lượng dân quân tự vệ.

2. Chính uỷ, chính trị viên, người chỉ huy chịu trách nhiệm trước cấp trên trực tiếp và cấp uỷ cấp mình về công tác giáo dục chính trị trong đơn vị và lực lượng dân quân tự vệ.

3. Cơ quan chính trị phối hợp với cơ quan tham mưu và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch giáo dục chính trị, báo cáo chính uỷ, chính trị viên phê duyệt, đưa vào kế hoạch (mệnh lệnh) huấn luyện chiến đấu của đơn vị; đồng thời tham mưu giúp cấp uỷ, chính uỷ, chính trị viên, người chỉ huy hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra công tác giáo dục chính trị của đơn vị và lực lượng dân quân tự vệ.

4. Chính trị viên tiểu đoàn, đại đội và tương đương căn cứ kế hoạch giáo dục chính trị của cấp trên, thống nhất với người chỉ huy đưa nội dung giáo dục chính trị vào kế hoạch, tiến trình biểu huấn luyện của đơn vị.

5. Người chỉ huy các cấp căn cứ chỉ lệnh, mệnh lệnh, kế hoạch huấn luyện chiến đấu của trên, thống nhất với chính ủy, chính trị viên, bí thư cấp ủy đưa nội dung, chương trình giáo dục chính trị vào kế hoạch, tiến trình biểu huấn luyện chiến đấu của đơn vị và kế hoạch công tác theo quy định.

6. Tổ chức đảng và tổ chức quần chúng có trách nhiệm thực hiện tốt chức năng giáo dục, đồng thời động viên mọi thành viên của tổ chức mình tham gia đầy đủ, có chất lượng việc học tập chính trị theo quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của chính ủy, chính trị viên, bí thư cấp ủy (chỉ huy phụ trách công tác đảng, công tác chính trị)

1. Quản lý, chỉ đạo, tổ chức toàn bộ công tác giáo dục chính trị ở đơn vị và các đối tượng học tập chính trị thuộc phạm vi chức trách, nhiệm vụ. Tổ chức và tiến hành giảng dạy chính trị theo quy định.

2. Ra quyết định thành lập tổ cán bộ giảng dạy chính trị, tổ học tập chính trị và chỉ định tổ trưởng, tổ phó.

3. Chủ trì tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hội thi, hội giảng cán bộ giảng dạy chính trị thuộc quyền; kiểm tra, phúc tra công tác giáo dục chính trị của đơn vị và nhận thức chính trị của cán bộ, chiến sĩ thuộc phạm vi quản lý.

4. Cung cấp cho cán bộ giảng dạy chính trị những thông tin, tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung giáo dục chính trị.

Điều 13. Chỉ thị, kế hoạch, hướng dẫn giáo dục chính trị

1. Chỉ thị, kế hoạch, hướng dẫn giáo dục chính trị là văn kiện cơ bản của công tác giáo dục chính trị; là cơ sở để các đơn vị chỉ đạo, quản lý, tổ chức điều hành công tác giáo dục chính trị bảo đảm chính quy, thống nhất và hiệu quả; là căn cứ để tiến hành kiểm tra, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác giáo dục chính trị.

2. Kế hoạch giáo dục chính trị phải bảo đảm tính khoa học, phù hợp thực tiễn, đúng quy định. Kế hoạch giáo dục chính trị từ cấp trung đoàn và tương đương đến cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng do cơ quan chính trị xây dựng, chính ủy, chính trị viên cùng cấp phê duyệt; cấp tiểu đoàn và tương đương do chính trị viên xây dựng, chủ nhiệm chính trị cấp trên trực tiếp phê duyệt.

3. Thẩm quyền ban hành chỉ thị, phân cấp lập kế hoạch, hướng dẫn

a) Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị ban hành Chỉ thị về công tác giáo dục chính trị, Cục Tuyên huấn hướng dẫn công tác giáo dục chính trị hàng năm trong toàn quân và lực lượng dân quân tự vệ.

b) Cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng lập kế hoạch giáo dục chính trị năm, chia ra 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm.

c) Cấp sư đoàn và tương đương lập kế hoạch giáo dục chính trị năm, cụ thể đến từng tháng.

d) Cấp trung đoàn, lữ đoàn, tiểu đoàn và tương đương lập kế hoạch giáo dục chính trị năm, cụ thể đến từng tuần.

đ) Cấp đại đội và tương đương không lập kế hoạch giáo dục chính trị riêng mà được lồng ghép vào kế hoạch CTĐ, CTCT năm.

e) Cấp tiểu đoàn, đại đội và tương đương, chính trị viên thống nhất với người chỉ huy đưa nội dung giáo dục chính trị vào kế hoạch huấn luyện tuần, tiến trình biểu huấn luyện ngày của đơn vị, đồng thời phải được thể hiện trong chương trình hoạt động công tác đảng, công tác chính trị tháng, lịch công tác tuần.

4. Thời gian lập, phê duyệt kế hoạch giáo dục chính trị cùng với lập, báo cáo phê duyệt kế hoạch, chương trình công tác đảng, công tác chính trị.

Điều 14. Bài giảng chính trị

1. Bài giảng chính trị là tài liệu chính của cán bộ giảng dạy chính trị dùng để lên lớp chính trị; là cơ sở để cán bộ chuẩn bị mọi mặt bảo đảm và thực hành giảng bài. Trước khi lên lớp, cán bộ phải nghiên cứu, trực tiếp biên soạn bài giảng và thông qua theo quy định.

2. Bài giảng chính trị chỉ được sử dụng để giảng dạy khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chính ủy, chính trị viên, chủ nhiệm chính trị phải thông qua, phê duyệt bài giảng của cấp dưới trực tiếp và chịu trách nhiệm về nội dung mình đã phê duyệt.

3. Bài giảng chính trị được trình bày ở dạng viết tay hoặc đánh máy; trường hợp bài giảng có sử dụng trình chiếu powerpoint, nội dung trình chiếu phải được thông qua cấp có thẩm quyền. Căn cứ tình hình cụ thể, chính ủy cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng quy định thống nhất trong toàn đơn vị, song phải quản lý chặt chẽ quy trình, chất lượng biên soạn bài giảng của cán bộ giảng dạy chính trị thuộc quyền.

Điều 15. Cán bộ giảng dạy chính trị

1. Cán bộ các cấp, các ngành có trách nhiệm giáo dục cán bộ, chiến sĩ và tham gia giảng dạy chính trị tại đơn vị.

2. Đội ngũ cán bộ trực tiếp làm nhiệm vụ giảng dạy chính trị tại đơn vị gọi chung là cán bộ giảng dạy chính trị.

3. Cán bộ giảng dạy chính trị phải chuẩn bị bài giảng và được thông qua, phê duyệt; chuẩn bị và bảo đảm các điều kiện lên lớp theo quy định.

4. Cán bộ giảng dạy chính trị được tập huấn, bồi dưỡng, được đảm bảo về tài liệu, mẫu biểu, phương tiện vật tư, cung cấp thông tin và bố trí thời gian để chuẩn bị bài giảng trước khi lên lớp.

Điều 16. Tổ cán bộ giảng dạy chính trị

1. Tổ cán bộ giảng dạy chính trị được thành lập ở các cấp trong Quân đội để triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch, hướng dẫn giáo dục chính trị theo chỉ đạo của chính ủy, chính trị viên và cơ quan chính trị; thực hiện việc phân công bài giảng; bồi dưỡng cán bộ giảng dạy chính trị; thống nhất nội dung, phương pháp giảng bài; tổ chức học tập, theo dõi, kiểm tra quá trình học tập chính trị của đơn vị, dự giờ lên lớp của cán bộ giảng dạy chính trị, dự thảo luận của tổ học tập chính trị...

2. Tổ cán bộ giảng dạy chính trị ở cấp nào do chính ủy, chính trị viên cùng cấp ra quyết định thành lập; đối với cơ quan trung đoàn, lữ đoàn và các đơn vị trực thuộc trung đoàn, lữ đoàn, cơ quan sư đoàn và tương đương do chủ nhiệm chính trị cùng cấp ra quyết định thành lập.

3. Tổ cán bộ giảng dạy chính trị cho sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng, đảng viên, đối tượng đảng theo phân cấp quản lý giáo dục chính trị tại điều 28 Quy chế này được thành lập từ cấp trung đoàn và tương đương đến cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng, do chính ủy, chính trị viên làm tổ trưởng.

4. Tổ cán bộ giảng dạy chính trị cho hạ sĩ quan, binh sĩ được thành lập ở cấp tiểu đoàn và tương đương do chính trị viên làm tổ trưởng; cơ quan trung đoàn, lữ đoàn và các đơn vị trực thuộc trung đoàn, lữ đoàn, cơ quan sư đoàn và tương đương, các học viện, trường trong Quân đội do đồng chí phó chủ nhiệm chính trị làm tổ trưởng; các đơn vị kinh tế quốc phòng, bệnh viện, kho, trạm, nhà máy, xí nghiệp... do chính ủy, chính trị viên quy định cụ thể việc thành lập tổ cán bộ giảng dạy chính trị.

5. Ở cấp đại đội và tương đương chính trị viên, chính trị viên phó là người làm nhiệm vụ giảng dạy chính trị chủ yếu.

6. Đối với lực lượng dự bị động viên do cán bộ chính trị khung thường trực đảm nhiệm giảng dạy chính trị theo phân cấp tại Điều 28 Quy chế này.

7. Tổ cán bộ giảng dạy chính trị cho dân quân tự vệ được thành lập ở ban chỉ huy quân sự huyện và tương đương (bao gồm cả các cơ quan, tổ chức, nhà máy, xí nghiệp trên địa bàn huyện quản lý), do chủ nhiệm chính trị làm tổ trưởng; chính trị viên, chính trị viên phó xã và tương đương; bí thư, phó bí thư cấp ủy cơ quan, tổ chức, nhà máy, xí nghiệp đảm nhiệm giảng dạy chính trị.

8. Cấp tiểu đoàn đủ quân và tương đương trở lên được mời cán bộ, giáo viên, báo cáo viên cấp trên hoặc ngoài quân đội để giảng dạy một số nội dung mà đơn vị không tự đảm nhiệm được, nhưng phải báo cáo và được chính ủy, chính trị viên cấp trên trực tiếp đồng ý; chính ủy, chính trị viên đơn vị tổ chức mời chịu trách nhiệm về nội dung truyền đạt.

Điều 17. Tổ học tập chính trị

1. Tổ học tập chính trị được thành lập để thảo luận củng cố kiến thức, giải đáp những vướng mắc, làm rõ nội dung đã được lên lớp và thống nhất nhận thức của người học.

2. Tổ học tập chính trị của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng, đảng viên, đối tượng đảng được thành lập theo đối tượng hoặc đơn vị cấp tiểu đoàn; tùy từng nội dung, đối tượng chính ủy, chính trị viên cấp tổ chức quy định tổ học tập và phân công tổ trưởng.

3. Tổ học tập chính trị của hạ sĩ quan, binh sĩ được thành lập ở trung đội và tương đương, do trung đội trưởng làm tổ trưởng. Đối với các học viện, nhà trường, đơn vị kinh tế quốc phòng, bệnh viện, kho, trạm, nhà máy, xí nghiệp, chính ủy, chính trị viên căn cứ đặc điểm cụ thể quy định tổ học tập chính trị.

4. Đối với dân quân tự vệ trong thời gian tập trung huấn luyện, lấy đầu mỗi trung đội (tiểu đội) làm tổ học tập chính trị, do trung đội (tiểu đội) trưởng làm tổ trưởng tổ học tập.

Điều 18. Tập huấn, bồi dưỡng cán bộ giảng dạy chính trị

1. Tập huấn, bồi dưỡng là biện pháp huấn luyện tại chức cho cán bộ giảng dạy chính trị các cấp nhằm củng cố, bổ sung, nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn giảng dạy; thống nhất về nội dung, tổ chức và phương pháp giáo dục chính trị, tạo điều kiện cho cán bộ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ.

2. Chính ủy, chính trị viên các cấp căn cứ tình hình nhiệm vụ của đơn vị để xác định nội dung, thời gian, đối tượng tập huấn, thời điểm tiến hành, đưa vào kế hoạch, hướng dẫn giáo dục chính trị.

3. Ngoài thời gian tập huấn, chính ủy, chính trị viên các cấp tổ chức bồi dưỡng cán bộ giảng dạy chính trị thường xuyên thông qua phê duyệt bài giảng, dự giờ, bình giảng...

4. Phân cấp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ giảng dạy chính trị

a) Cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng tổ chức tập huấn đến chính trị viên tiểu đoàn và tương đương, cán bộ chuyên ngành.

b) Cấp sư đoàn và tương đương tổ chức tập huấn đến chính trị viên đại đội và tương đương, cán bộ chuyên ngành.

c) Cấp trung đoàn, lữ đoàn và tương đương tổ chức bồi dưỡng đến chính trị viên phó đại đội và tương đương, cán bộ chuyên ngành.

d) Cấp tiểu đoàn và tương đương tổ chức bồi dưỡng đến tổ trưởng tổ học tập chính trị.

5. Định kỳ tập huấn, bồi dưỡng cán bộ giảng dạy chính trị

a) Cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng tổ chức tập huấn 2 năm/1 lần.

b) Cấp sư đoàn và tương đương tổ chức tập huấn 1 năm/1 lần.

c) Cấp trung đoàn đủ quân, lữ đoàn đủ quân (rút gọn) và tương đương tổ chức bồi dưỡng 1 năm/2 lần.

d) Cấp tiểu đoàn đủ quân và tương đương tổ chức bồi dưỡng 1 tuần/1 lần (thông qua phê duyệt bài giảng, bình giảng, dự giảng...).

đ) Trung đoàn khung thường trực; các đơn vị kinh tế quốc phòng, kho, trạm, xưởng, nhà máy... tương đương cấp trung đoàn căn cứ đặc điểm, nhiệm vụ tổ chức bồi dưỡng cán bộ giảng dạy chính trị cho phù hợp, do cấp trên trực tiếp quyết định.

6. Trước khi tập trung huấn luyện dân quân tự vệ, ban chỉ huy quân sự huyện và tương đương tổ chức tập huấn đối với chính trị viên, chính trị viên phó xã và tương đương, cấp ủy phụ trách tự vệ tại các cơ quan, tổ chức, nhà máy, xí nghiệp.

Điều 19. Tổ chức hội thi, hội giảng cán bộ giảng dạy chính trị

1. Hội thi, hội giảng, bình giảng, dự giờ được tổ chức ở mọi cấp với quy mô khác nhau, nhằm đánh giá, nâng cao trình độ, kỹ năng, phương pháp giảng dạy của cán bộ giảng dạy chính trị; rút kinh nghiệm trong tổ chức và nâng cao chất lượng giáo dục chính trị tại đơn vị.

2. Định kỳ hội thi, hội giảng, bình giảng

a) Cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng và toàn quân tổ chức hội thi cán bộ giảng dạy chính trị 5 năm/1 lần.

b) Cấp trung đoàn đủ quân, lữ đoàn đủ quân (rút gọn), sư đoàn và tương đương tổ chức hội thi cán bộ giảng dạy chính trị 5 năm/2 lần.

c) Trung đoàn khung thường trực; các đơn vị kinh tế quốc phòng, kho, trạm, xưởng, nhà máy... tương đương cấp trung đoàn tổ chức hội giảng 1 năm/ 1 lần.

d) Cấp tiểu đoàn đủ quân và tương đương tổ chức bình giảng 1 tháng/1 lần.

3. Đối tượng tham gia hội thi, hội giảng chủ yếu là cán bộ giảng dạy chính trị cho hạ sĩ quan, binh sĩ, quân nhân chuyên nghiệp, sĩ quan sơ cấp, công nhân và viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng.

4. Cấp nào tổ chức, cấp đó xây dựng kế hoạch, ra quyết định thành lập ban tổ chức, ban giám khảo; ban hành quy chế hội thi, hội giảng.

5. Cục Tuyên huấn chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi việc tổ chức hội thi ở các cấp.

Chương IV HÌNH THỨC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

Điều 20. Các hình thức giáo dục chính trị cơ bản

1. Học tập chính trị.

2. Nghiên cứu chuyên đề của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp.

3. Sinh hoạt chính trị, tư tưởng.

4. Thông báo chính trị - thời sự; đọc báo, nghe đài, xem truyền hình.

5. Ngày chính trị và văn hoá tinh thần ở cơ sở.

6. Học tập chính trị qua mạng máy tính nội bộ.

Điều 21. Học tập chính trị

1. Là hình thức tổ chức học tập trung bằng phương pháp lên lớp giảng bài chính trị cho tất cả các đối tượng, được quản lý theo phân cấp tại Điều 28 của Quy chế này.

2. Các lớp học tập chính trị của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng được thành lập trên cơ sở tổ chức biên chế, cương vị, điều kiện công tác và trình độ lý luận chính trị.

3. Hạ sĩ quan, binh sĩ lấy đại đội và tương đương để tổ chức lớp học. Đối với các học viện, trường trong quân đội, các đơn vị kinh tế quốc phòng, bệnh viện, kho, trạm ít hạ sĩ quan, binh sĩ, tùy đặc điểm cụ thể để tổ chức lớp học, do chính ủy đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng quy định.

4. Lực lượng dự bị động viên tổ chức học tập chính trị vào thời gian tập trung huấn luyện. Đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, căn cứ quy mô triệu tập để tổ chức các lớp học tập chính trị cho phù hợp, do cấp trên trực tiếp cơ sở quy định; đối với hạ sĩ quan, binh sĩ lấy cấp đại đội (trung đội) để tổ chức lớp học.

5. Đối với dân quân tự vệ trong thời gian tập trung huấn luyện lấy đầu mỗi cấp xã và tương đương; cơ quan, tổ chức, nhà máy, xí nghiệp để tổ chức lớp học.

6. Đối với học viên đào tạo trong các học viện, trường quân đội học tập đầy đủ các nội dung hàng năm theo quy định, trừ chương trình giáo dục chính trị cơ bản.

7. Việc tổ chức học tập chính trị phải thực hiện theo các điều từ Điều 12 đến Điều 19 của Quy chế này.

Điều 22. Nghiên cứu chuyên đề của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp

1. Là hình thức tổ chức học tập chính trị cơ bản của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp.

2. Việc tổ chức các lớp học theo Điều 21 của Quy chế này.

3. Hàng năm Cục Tuyên huấn xác định các chuyên đề và hướng dẫn nghiên cứu trong toàn quân; cơ quan chính trị đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng quy định chuyên đề và hướng dẫn nghiên cứu, học tập ở đơn vị.

Điều 23. Sinh hoạt chính trị, tư tưởng

1. Là hình thức giáo dục thường xuyên của cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy các cấp nhằm nâng cao nhận thức toàn diện, bản lĩnh chính trị, xác định trách nhiệm, ý chí quyết tâm thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, chiến sĩ. Căn cứ vào nội dung giáo dục để xác định phương pháp sinh hoạt chính trị, tư tưởng phù hợp với đối tượng, thời gian, tình hình nhiệm vụ của đơn vị, đạt mục đích, yêu cầu đề ra.

2. Sinh hoạt tập trung từ trung đội đến trung đoàn, lữ đoàn và tương đương: Bồi dưỡng trang bị kiến thức; định hướng những vấn đề sẽ tác động đến nhận thức, tư tưởng của bộ đội; quán triệt nghị quyết, nhiệm vụ của quân đội, đơn vị; xác định trách nhiệm và các yêu cầu đối với cán bộ, chiến sĩ trong thực hiện nhiệm vụ...

3. Sinh hoạt tổ, tiểu đội, khẩu đội và tương đương: Trao đổi tâm tư, tình cảm, nguyện vọng; những vướng mắc, khó khăn của bản thân và gia đình...

4. Kết hợp với các hình thức, phương pháp khác: Tọa đàm, diễn đàn, tổ chức vui chơi; tham quan nhà, phòng truyền thống, bảo tàng, di tích lịch sử...

Điều 24. Thông báo chính trị - thời sự, đọc báo, nghe đài, xem truyền hình

1. Thông báo chính trị - thời sự là một chế độ trong tuần của cán bộ, chiến sĩ, thời gian mỗi tuần 30 phút.

Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, học viên đào tạo sĩ quan 2 năm cuối, lao động hợp đồng mỗi tháng được nghe thông báo chính trị - thời sự theo chuyên đề một lần, thời gian 2 giờ, do cấp trung đoàn và tương đương trở lên tổ chức.

2. Đọc báo, nghe đài, xem truyền hình là một chế độ được thực hiện hàng ngày của cán bộ, chiến sĩ.

3. Đối với lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ việc thông báo chính trị - thời sự, đọc báo, nghe đài, xem truyền hình được tổ chức trong thời gian tập trung huấn luyện, đơn vị tự bố trí và vận dụng phương pháp tổ chức cho phù hợp.

Điều 25. Ngày chính trị và văn hoá tinh thần ở cơ sở

1. Ngày chính trị và văn hoá tinh thần ở cơ sở được tổ chức từ cấp đại đội đến cấp trung đoàn, lữ đoàn và tương đương, mỗi tháng một lần, mỗi lần 1/2 ngày (04 giờ) vào thứ 5 tuần cuối tháng.

2. Đối với lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ trong thời gian tập trung huấn luyện tổ chức 1 lần, đơn vị tự bố trí và vận dụng phương pháp tổ chức phù hợp do cấp trên trực tiếp của cấp tổ chức huấn luyện quyết định.

Điều 26. Học tập chính trị qua mạng máy tính nội bộ

1. Đây là hình thức mà nội dung học tập được cập nhật trên mạng máy tính nội bộ do cơ quan có thẩm quyền phát hành, người học có thể tra cứu những thông tin cần thiết, nội dung học tập hoặc đọc báo qua hệ thống máy tính được cài đặt phần mềm bảo mật.

2. Phân cấp quản lý

a) Cục Tuyên huấn: Chủ trì, tổ chức biên soạn, lựa chọn và cung cấp tài liệu, thông tin; chỉ đạo, hướng dẫn khai thác, sử dụng và quản lý phương tiện trong toàn quân.

b) Cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy, cơ quan chính trị các cấp quản lý việc biên soạn tài liệu, tra cứu thông tin trên mạng máy tính nội bộ trong phạm vi đơn vị mình và chịu trách nhiệm trước cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy, cơ quan chính trị cấp trên trực tiếp.

Điều 27. Các hình thức giáo dục chính trị khác

Ngoài các hình thức cơ bản nêu trên, giáo dục chính trị còn được tiến hành thông qua hoạt động thực hiện nhiệm vụ, phong trào thi đua, các cuộc vận động, kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, của Đảng, của quân đội, ngày truyền thống của đơn vị và địa phương; hoạt động văn hoá, văn nghệ và các thiết chế văn hoá, thiết chế dân chủ trong Quân đội.

Chương V

QUẢN LÝ CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

Điều 28. Phân cấp quản lý

Công tác giáo dục chính trị được chỉ đạo, tổ chức thực hiện thống nhất, chặt chẽ trong toàn quân và lực lượng dân quân tự vệ. Cấp uỷ, chính uỷ, chính trị viên các cấp có trách nhiệm quản lý quá trình tổ chức, kết quả học tập chính trị của các đối tượng thuộc quyền; đồng thời thực hiện theo phân cấp quản lý trực tiếp như sau:

1. Tổng cục Chính trị quản lý toàn bộ quá trình, kết quả học tập chính trị của toàn quân và dân quân tự vệ.

Trực tiếp giúp Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng tổ chức quán triệt, nghiên cứu nghị quyết và một số nội dung do Bộ Quốc phòng quy định cho sĩ quan cấp tướng, cán bộ chủ trì, chủ chốt đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng.

2. Các đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng quản lý toàn bộ quá trình, kết quả học tập chính trị của các đối tượng thuộc đơn vị mình quản lý.

Trực tiếp tổ chức học tập chính trị cho sĩ quan cấp đại tá, thượng tá; cán bộ chủ trì cấp trung đoàn và tương đương trở lên.

3. Sư đoàn và tương đương; trung đoàn, lữ đoàn và tương đương là cấp dưới trực tiếp của đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng quản lý toàn bộ quá trình, kết quả học tập chính trị của các đối tượng thuộc quyền quản lý.

Trực tiếp tổ chức học tập chính trị cho sĩ quan cấp thiếu tá, trung tá, cán bộ tiểu đoàn và tương đương.

4. Trung đoàn, lữ đoàn và tương đương quản lý toàn bộ quá trình, kết quả học tập chính trị của các đối tượng thuộc quyền quản lý.

Trực tiếp tổ chức học tập chính trị cho sĩ quan cấp úy; quân nhân chuyên nghiệp đã qua đào tạo tại các trường trung cấp, cao đẳng trong quân đội; quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng là đảng viên; đảng viên mới, đối tượng kết nạp đảng.

5. Tiểu đoàn, đại đội và tương đương quản lý toàn bộ quá trình, kết quả học tập chính trị của các đối tượng thuộc tiểu đoàn, đại đội quản lý.

Trực tiếp tổ chức, quản lý việc học tập của quân nhân chuyên nghiệp chưa qua đào tạo tại các trường trung cấp, cao đẳng trong quân đội; quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng chưa là đảng viên, hạ sĩ quan, binh sĩ và lực lượng dự bị động viên.

6. Quân khu, bộ chỉ huy quân sự tỉnh, ban chỉ huy quân sự huyện và tương đương quản lý toàn bộ quá trình, kết quả học tập chính trị của các đối tượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên thuộc phạm vi quản lý.

Điều 29. Kết quả học tập chính trị

Đối tượng sinh hoạt, học tập thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó phải có đánh giá và có sổ sách đăng ký theo dõi kết quả. Kết quả học tập chính trị của cá nhân

được đánh giá thông qua điểm kiểm tra nhận thức chính trị và kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân đó; kết quả công tác giáo dục chính trị của tập thể được đánh giá thông qua kết quả kiểm tra nhận thức chính trị của các cá nhân và kết quả hoàn thành nhiệm vụ của tập thể.

Điều 30. Kiểm tra nhận thức chính trị

1. Việc kiểm tra nhận thức chính trị được áp dụng cho cá nhân, thực hiện theo phân cấp quản lý tại điều 28 Quy chế này; các đơn vị tổ chức kiểm tra các đối tượng được tiến hành sau từng bài, cụm bài, đợt học tập, cuối giai đoạn hoặc cuối năm huấn luyện.

2. Kiểm tra nhận thức chính trị theo các hình thức sau:

- a) Vấn đáp.
- b) Trắc nghiệm.
- c) Viết.
- d) Viết thu hoạch, chuyên đề.

3. Kiểm tra cho điểm theo thang điểm 10.

- Loại giỏi: Từ 8 đến 10 điểm.
- Loại khá: Từ 6,6 đến dưới 8 điểm.
- Loại đạt yêu cầu: Từ 5 đến dưới 6,6 điểm.
- Không đạt yêu cầu: Dưới 5 điểm.

Điều 31. Kiểm tra, phúc tra công tác giáo dục chính trị

1. Kiểm tra công tác giáo dục chính trị là chế độ bắt buộc, là chức trách, biện pháp của cấp ủy, chính ủy, chính trị viên viên, người chỉ huy và cơ quan chính trị, nhằm đánh giá chính xác, khách quan kết quả giáo dục chính trị của đơn vị và lực lượng dân quân tự vệ.

Kiểm tra được tiến hành ở tất cả các cấp, theo định kỳ và đột xuất, có báo trước hoặc không báo trước; theo phân cấp hoặc vượt cấp.

2. Phúc tra công tác giáo dục chính trị nhằm thẩm định kết quả kiểm tra, đánh giá; do chính ủy, chính trị viên viên, người chỉ huy và cơ quan chính trị cấp trên tiến hành sau mỗi đợt kiểm tra hoặc sau khi cấp dưới báo cáo kết quả công tác giáo dục chính trị.

3. Cấp nào tổ chức kiểm tra, phúc tra cấp đó xây dựng kế hoạch và ra quyết định thành lập đoàn kiểm tra, phúc tra; xác định đơn vị, số lượng, đối tượng, nội dung, phương pháp, thời gian và quy chế kiểm tra, phúc tra.

4. Kết thúc kiểm tra, phúc tra phải có nhận xét đánh giá, cho điểm. Đoàn kiểm tra, phúc tra có trách nhiệm báo cáo kết quả với cấp quyết định và thông báo tới đơn vị, đối tượng được kiểm tra, phúc tra.

Điều 32. Sơ kết, tổng kết, báo cáo

Sơ kết, tổng kết, báo cáo là một chế độ của công tác giáo dục chính trị, được thực hiện từ cơ sở đến toàn quân.

Điều 33. Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác giáo dục chính trị

1. Kinh phí, cơ sở vật chất của công tác giáo dục chính trị gồm: Kinh phí bảo đảm tài liệu; giấy, bút cho cán bộ giảng dạy và người học; hội trường, trang bị, phương tiện, vật tư, hệ thống thiết chế văn hóa phục vụ giáo dục chính trị; kinh phí tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hội thi, hội giảng cán bộ giảng dạy chính trị và các hoạt động hỗ trợ giáo dục chính trị.

2. Tổng cục Chính trị xác định tiêu chuẩn, định mức, kế hoạch bảo đảm ngân sách phục vụ công tác giáo dục chính trị cho toàn quân (theo Đề án “đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới” ban hành theo Quyết định số 2677/QĐ-BQP ngày 23 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng).

3. Cục Tuyên huấn căn cứ tiêu chuẩn, định mức và yêu cầu công tác giáo dục chính trị hàng năm lập dự toán và kế hoạch phân bổ ngân sách giáo dục chính trị cho các đơn vị, đồng thời hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc sử dụng của các đơn vị.

4. Phòng Tài chính, Phòng Vật tư/Tổng cục Chính trị; Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng bảo đảm ngân sách, vật tư, thiết bị công tác giáo dục chính trị cho các đơn vị đúng thời gian, đúng tiêu chuẩn và giám sát việc sử dụng.

5. Cục Kế hoạch - Đầu tư/Bộ Quốc phòng, Cục Doanh trại/Tổng cục Hậu cần xây dựng qui hoạch, báo cáo Thủ trưởng Bộ Quốc phòng bảo đảm hội trường; nhà, phòng truyền thống; phòng Hồ Chí Minh; phòng sinh hoạt đại đội và tương đương theo Quyết định số 2677/QĐ-BQP ngày 23 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về phê duyệt Đề án “đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới”.

6. Các đơn vị chịu trách nhiệm phân bổ kinh phí, vật tư, thiết bị giáo dục chính trị cho đơn vị cấp dưới theo thông báo của Tổng cục Chính trị, Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng; đồng thời huy động mọi nguồn lực, cơ sở vật chất bảo đảm cho công tác giáo dục chính trị tại đơn vị.

Chấp hành đúng luật pháp của Nhà nước, các chế độ về quản lý tài chính; đồng thời quản lý, sử dụng ngân sách, vật tư, trang thiết bị, cơ sở vật chất giáo dục chính trị đúng mục đích, có hiệu quả.

Chương VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 34. Khen thưởng xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong giáo dục chính trị được khen thưởng theo quy định của Bộ Quốc phòng.

2. Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Bộ Quốc phòng.

Điều 35. Tổ chức thực hiện

1. Cấp uỷ, chính uỷ, chính trị viên, bí thư cấp uỷ, người chỉ huy và cơ quan chính trị các cấp có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Cục trưởng Cục Tuyên huấn, Tổng cục Chính trị chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong toàn quân thực hiện Quy chế này.

Điều 36. Sửa đổi Quy chế

1. Quá trình thực hiện Quy chế này nếu có vướng mắc, cá nhân, đơn vị phản ánh về Tổng cục Chính trị (qua Cục Tuyên huấn) để tổng hợp, nghiên cứu, hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị quyết định./

CHỦ NHIỆM

Đại tướng Ngô Xuân Lịch

